

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu
về tài sản công của thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11;

Căn cứ Luật Cơ yếu số 05/2011/QH13;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 88/2015/QH13;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 29/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 67/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, vận hành, trao đổi và khai thác thông tin trong CSDL quốc gia về tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 6 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 57/2025/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 25 tháng 02 năm 2025 của HĐND Thành phố về việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2024 của UBND Thành phố về việc ban hành quy chế quản lý, vận hành, kết nối, đảm bảo an toàn thông tin và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan, Đảng, Nhà nước thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 58/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2025 của UBND Thành phố về việc quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2189/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2023 của UBND Thành phố về Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2023 của UBND Thành phố về triển khai Đề án “Quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030”;

Căn cứ Quyết định số 3614/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND Thành phố về việc phân công đơn vị chuyên trách an toàn thông tin mạng của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Tài chính thành phố Hà Nội tại Tờ trình số/TTr-STC ngày tháng năm 2025 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các Sở, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: Các PCVP, các phòng CM;
- Lưu: VT, KT.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn Thành phố (trừ đơn vị lực lượng vũ trang).

2. Các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố (trừ đơn vị lực lượng vũ trang) và UBND các xã, phường.

3. Thông tin, dữ liệu về tài sản công cập nhật, lưu trữ trên Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội gồm: tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng; tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân; tài sản công khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, vận hành và khai thác

1. Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội là cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của thành phố Hà Nội được triển khai thống nhất theo mô hình tập trung; toàn bộ thông tin, dữ liệu về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội được cập nhật, lưu trữ và quản lý thống nhất trên Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội.

2. Việc quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội đảm bảo tuân thủ quy định về an ninh mạng, an toàn thông tin và các quy định khác có liên quan.

3. Nội dung thông tin, dữ liệu về tài sản công phải được cập nhật thường xuyên, liên tục, đảm bảo đầy đủ, chính xác; tăng cường công khai thông tin, dữ liệu về tài sản công theo quy định của pháp luật.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội đúng mục đích, phù hợp với tính chất, yêu cầu của nhiệm vụ, chịu trách nhiệm trong việc sử dụng, trích dẫn thông

tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội, không được cung cấp thông tin, dữ liệu trực tiếp cho bên thứ ba với mục đích thương mại.

5. Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội sử dụng phông chữ tiếng Việt của bộ mã ký tự UNICODE theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quản lý, vận hành và cấp tài khoản

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức việc quản lý, vận hành hệ thống Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội; Sở Tài chính quản lý tài khoản quản trị hệ thống, cấp tài khoản và phân quyền cho các đơn vị truy cập hệ thống để sử dụng theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn Thành phố được cấp tài khoản để cập nhật, phê duyệt thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

3. Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường được cấp tài khoản để kiểm tra, phê duyệt thông tin, dữ liệu về tài sản công do cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc cập nhật vào Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội; được cấp tài khoản khai thác thông tin, dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội khi có nhu cầu.

Điều 5. Trách nhiệm cập nhật, phê duyệt, điều chuyển tài sản công

1. Trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu tài sản công:

Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công chịu trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu tài sản công phát sinh mới hoặc có biến động về tài sản công thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị vào Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội. Thời gian hoàn thành cập nhật thông tin, dữ liệu tài sản công trong vòng 05 ngày kể từ ngày có tài sản công phát sinh mới hoặc có biến động về tài sản công.

2. Trách nhiệm phê duyệt thông tin, dữ liệu tài sản công:

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công chịu trách nhiệm phê duyệt thông tin, dữ liệu tài sản công của đơn vị đã cập nhật vào Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội. Thời gian hoàn thành phê duyệt trong vòng 05 ngày kể từ ngày thông tin, dữ liệu tài sản công của đơn vị được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội.

b) Các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường chịu trách nhiệm kiểm tra, phê duyệt thông tin, dữ liệu về tài sản công do cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc đã cập nhật, phê duyệt đối với nhóm tài sản kết cấu hạ

tàng, nhóm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là đất, nhà, xe ô tô và tài sản cố định khác có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên. Thời gian hoàn thành kiểm tra, phê duyệt trong vòng 05 ngày kể từ ngày thông tin, dữ liệu về tài sản công do cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc phê duyệt trên Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội.

3. Các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường chịu trách nhiệm phê duyệt thông tin điều chuyển tài sản công trên Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội từ đơn vị quản lý, sử dụng này sang đơn vị quản lý, sử dụng khác khi có quyết định điều chuyển tài sản công của cơ quan có thẩm quyền.

4. Khi phát hiện thông tin, dữ liệu tài sản công lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội không đảm bảo đầy đủ, chính xác, Sở Tài chính *(thông qua các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường)* và các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, UBND các xã, phường có quyền yêu cầu cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công rà soát, cập nhật lại vào cơ sở dữ liệu.

(Quy trình cập nhật, phê duyệt thông tin, dữ liệu về tài sản công theo Phụ lục đính kèm)

Điều 6. Phương thức khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội

1. Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, việc khai thác được thực hiện như sau:

a) Truy cập vào Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội bằng tài khoản để khai thác các thông tin, dữ liệu theo phân quyền; địa chỉ truy cập: <https://taisan.sotaichinh.hanoi.gov.vn/>.

b) Thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành về tiếp cận thông tin.

2. Thông tin, dữ liệu tài sản công đã được lưu trữ Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội được sử dụng làm cơ sở báo cáo theo định kỳ, đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công; công tác tổng kiểm kê tài sản công; công tác lập dự toán, xét duyệt quyết toán, quyết định, kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, giám sát việc giao đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, khai thác, xử lý tài sản công.

Điều 7. Kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội kết nối với phần mềm Quản lý tài sản công của Bộ Tài chính được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và quy định của pháp luật hướng dẫn về cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

2. Việc kết nối các cơ sở dữ liệu khác với Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội được thực hiện theo quy định của UBND thành phố Hà Nội thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của thành phố Hà Nội.

3. Cơ quan, đơn vị có nhu cầu sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội phải đăng ký thông tin để Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, hỗ trợ kết nối dữ liệu, chia sẻ dữ liệu.

Điều 8. Bảo đảm an toàn, bảo mật hệ thống

1. Quản lý tài khoản, mật khẩu, bảo mật thông tin

a) Cá nhân được cấp tài khoản hoặc được cơ quan, đơn vị giao quản lý tài khoản sử dụng Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của tài khoản đã được bàn giao; phải có trách nhiệm đổi mật khẩu sau khi tiếp nhận, giữ bí mật mật khẩu của mình và phải thông báo kịp thời đến Sở Tài chính nếu mật khẩu bị mất hoặc bị đánh cắp hoặc phát hiện có người sử dụng trái phép tài khoản, mật khẩu của mình.

b) Mật khẩu phải được đảm bảo độ phức tạp về độ dài, nội dung và thời gian sử dụng:

b1) Mật khẩu phải đảm bảo độ dài tối thiểu là 8 ký tự, gồm ký tự chữ hoa, chữ thường, ký tự đặc biệt và số;

b2) Nội dung mật khẩu phải đảm bảo không bao gồm các từ dễ nhớ như: tên, ngày sinh, số điện thoại;

b3) Mật khẩu phải được thay đổi định kỳ, đảm bảo tối thiểu 1 lần trong 3 tháng.

c) Trường hợp cá nhân thay đổi vị trí công tác, chuyển công tác, thôi việc hoặc nghỉ chế độ, trong vòng 05 ngày làm việc sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền thì cơ quan, đơn vị quản lý cá nhân đó phải thông báo đến Sở Tài chính bằng văn bản để điều chỉnh, thu hồi, hủy bỏ các quyền sử dụng đối với Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội.

d) Cá nhân được cấp tài khoản hoặc được cơ quan, đơn vị giao quản lý tài khoản sử dụng Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu theo đúng nhiệm vụ được giao, bảo đảm phục vụ tốt công tác chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị, phục vụ công dân, doanh nghiệp theo quy định; chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền và pháp luật khi để lộ, lọt thông tin, vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Phòng chống virus và phần mềm độc hại:

a) Các máy tính dùng để truy cập vào Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội phải được cài đặt và cập nhật thường xuyên phần mềm chống virus.

b) Người sử dụng phần mềm phải báo ngay cho Sở Tài chính để hỗ trợ xử lý trong trường hợp phát hiện nhưng không diệt được virus.

c) Người sử dụng phần mềm không mở các thư điện tử lạ, các tập tin đính kèm hoặc các liên kết trong các thư lạ để tránh virus, mã độc.

d) Người sử dụng phần mềm không vào các trang website đáng ngờ, không có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

Điều 9. Báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn Thành phố thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của đơn vị tổng hợp cấp trên (các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường).

2. Các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở chuyên ngành đối với nhóm tài sản kết cấu hạ tầng, theo yêu cầu của Sở Tài chính đối với nhóm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. Các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBND Thành phố.

5. Thời gian báo cáo định kỳ hằng năm:

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trước ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo.

b) Các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường thực hiện báo cáo UBND Thành phố (thông qua Sở Tài chính) trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo.

6. Hình thức báo cáo: sử dụng báo cáo điện tử, ký số trực tiếp trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

Kinh phí duy trì, nâng cấp Cơ sở dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội và kinh phí cập nhật, số hóa thông tin, dữ liệu thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức việc quản trị, vận hành Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội.

2. Hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn trong công tác cập nhật, phê duyệt thông tin, dữ liệu tài sản công trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định về công tác cập nhật, phê duyệt dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội theo quy định tại Quyết định này.

4. Đảm bảo kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội đầy đủ, chính xác với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và cơ sở dữ liệu liên quan.

5. Quyết định chia sẻ thông tin, dữ liệu về tài sản công của thành phố Hà Nội theo đề nghị của các đơn vị liên quan đảm bảo đúng quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ kết nối, chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của thành phố Hà Nội.

6. Đảm bảo thông tin, dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội được công khai theo đúng quy định của pháp luật; cung cấp thông tin về tài sản công cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

7. Chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trách nhiệm của Chủ quản hệ thống thông tin quy định tại Điều 20 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

8. Phối hợp Công an Thành phố trong công tác bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật.

9. Tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Tài chính về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên toàn địa bàn Thành phố theo định kỳ và khi có yêu cầu đột xuất.

Điều 12. Trách nhiệm của các Sở chuyên ngành tổng hợp, quản lý tài sản kết cấu hạ tầng

1. Phối hợp với Sở Tài chính trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội đối với nhóm tài sản kết cấu hạ tầng.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn trong công tác cập nhật, phê duyệt thông tin, dữ liệu tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định về công tác cập nhật, phê duyệt thông tin, dữ liệu tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội theo quy định tại Quyết định này.

4. Tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố (thông qua Sở Tài chính) về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng theo định kỳ và khi có yêu cầu đột xuất.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn Sở Tài chính kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và với các hệ thống thông tin dùng chung khác của Thành phố theo quy định.

2. Phối hợp, hỗ trợ Sở Tài chính thực hiện công tác lưu trữ thông tin, dữ liệu Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội tại Trung tâm dữ liệu nhà nước Hà Nội khi có yêu cầu.

Điều 14. Trách nhiệm của Công an Thành phố

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đảm bảo an toàn thông tin đối với Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội theo phân công tại Quyết định số 3614/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND Thành phố về việc phân công đơn vị chuyên trách an toàn thông tin mạng của UBND thành phố Hà Nội.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện đúng và đầy đủ những quy định về công tác cập nhật, phê duyệt dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội theo quy định tại Quyết định này.

2. Thực hiện kiểm tra, phê duyệt thông tin, dữ liệu tài sản công là đất, nhà, xe ô tô, tài sản cố định khác có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên và tài sản kết cấu hạ tầng do các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc cập nhật, phê duyệt.

3. Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của thông tin, dữ liệu về tài sản công đã phê duyệt trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật.

4. Khai thác thông tin, dữ liệu theo phân quyền trên hệ thống và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài sản công đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý đảm bảo an ninh, an toàn đối với tài khoản truy cập vào Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội đã được cấp.

6. Cung cấp thông tin cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc mới thành lập để Sở Tài chính tạo tài khoản sử dụng Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội; đồng thời cung cấp thông tin cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc đã sáp nhập, giải thể để Sở Tài chính khóa tài khoản sử dụng Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội.

7. Thông báo cho Sở Tài chính biết về các sự cố kỹ thuật, khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội để được hỗ trợ.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản trên địa bàn Thành phố

1. Cập nhật, phê duyệt thông tin, dữ liệu về tài sản công được giao quản lý, sử dụng đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định vào Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội.

2. Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của thông tin, dữ liệu về tài sản công do đơn vị mình cập nhật, phê duyệt trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật.

3. Khai thác thông tin, dữ liệu theo phân quyền trên hệ thống và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài sản công đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý, đảm bảo an ninh, an toàn đối với tài khoản truy cập vào Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội đã được cấp.

5. Thông báo cho Sở Tài chính biết về các sự cố kỹ thuật, khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội để được hỗ trợ.

Điều 17. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Công tác thi đua, khen thưởng và xử lý vi phạm, kỷ luật trong quá trình thực hiện Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc.

2. Trong quá trình triển khai, thực hiện Quy chế nếu có các vấn đề vướng mắc, phát sinh không phù hợp thực tiễn hoặc chưa được quy định rõ trong Quy chế, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, điều chỉnh./.

Quy trình cập nhật, phê duyệt dữ liệu tài sản công mới, biến động tài sản, thay đổi thông tin tài sản trên Cơ sở dữ liệu tài sản công của thành phố Hà Nội
(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND Thành phố)

The flowchart is divided into two main sections: 'Đơn vị sử dụng tài sản' (Asset Using Unit) and 'Đơn vị tổng hợp' (Synthetic Unit). Each section has two lanes: 'Chuyên viên' (Specialist) and 'Lãnh đạo' (Leader).

Đơn vị sử dụng tài sản (Asset Using Unit):

- Chuyên viên (Specialist):** Starts at 'S' (Start), goes to 'Cập nhật dữ liệu' (Update data), then to 'Kiểm tra' (Check). If 'N' (No), it loops back to 'Cập nhật dữ liệu'. If 'Y' (Yes), it goes to 'Điều kiện loại' (Classification condition).
- Lãnh đạo (Leader):** Receives data from 'Cập nhật dữ liệu', goes to 'Tiếp nhận dữ liệu' (Receive data), then to 'Kiểm tra' (Check). If 'N' (No), it loops back to 'Cập nhật dữ liệu'. If 'Y' (Yes), it goes to 'Điều kiện loại' (Classification condition).
- Điều kiện loại (Classification condition):** If 'N' (No), it loops back to 'Cập nhật dữ liệu'. If 'Y' (Yes), it goes to 'Tiếp nhận dữ liệu' (Receive data).
- End (E):** Reached from 'Cập nhật dữ liệu' (if 'Y' from 'Kiểm tra') or from 'Điều kiện loại' (if 'N').

Đơn vị tổng hợp (Synthetic Unit):

- Chuyên viên (Specialist):** Receives data from 'Cập nhật dữ liệu', goes to 'Kiểm tra' (Check). If 'N' (No), it loops back to 'Cập nhật dữ liệu'. If 'Y' (Yes), it goes to 'Tiếp nhận dữ liệu' (Receive data).
- Lãnh đạo (Leader):** Receives data from 'Tiếp nhận dữ liệu' (from Specialist), goes to 'Kiểm tra' (Check). If 'Y' (Yes), it goes to 'Tiếp nhận dữ liệu' (Receive data). If 'N' (No), it loops back to 'Cập nhật dữ liệu'.

** Tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản (gọi chung là Đơn vị sử dụng tài sản)*

Bước 2: Lãnh đạo Đơn vị sử dụng tài sản đăng nhập vào Cơ sở dữ liệu bằng tài khoản đã được cung cấp để phê duyệt thông tin, dữ liệu về tài sản công do Chuyên viên trình phê duyệt.

- Nếu thông tin, dữ liệu về tài sản công đầy đủ, chính xác thì thực hiện phê duyệt để lưu trữ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu. Đối với nhóm tài sản kết cấu hạ tầng, nhóm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là đất, nhà, xe ô tô, tài sản cố định khác có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên sẽ được lưu trữ vào Cơ sở dữ liệu sau khi được Lãnh đạo Đơn vị tổng hợp cấp trên phê duyệt.

- Nếu thông tin thông tin, dữ liệu về tài sản công chưa đầy đủ, chưa chính xác thì thực hiện từ chối để Chuyên viên rà soát, cập nhật lại.

*** *Tại các Sở, ngành, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường (gọi chung là Đơn vị tổng hợp cấp trên)***

Bước 3: Chuyên viên Đơn vị tổng hợp cấp trên đăng nhập vào Cơ sở dữ liệu bằng tài khoản đã được cung cấp để kiểm tra thông tin, dữ liệu về tài sản công (*đối với nhóm tài sản kết cấu hạ tầng, nhóm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là đất, nhà, xe ô tô và tài sản cố định khác có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên*) do Đơn vị sử dụng tài sản trực thuộc đã cập nhật, phê duyệt.

- Nếu thông tin, dữ liệu về tài sản công đầy đủ, chính xác thì thực hiện trình duyệt để chuyển lên Lãnh đạo phê duyệt.

- Nếu thông tin, dữ liệu về tài sản công chưa đầy đủ, chưa chính xác thì thực hiện từ chối để Đơn vị sử dụng tài sản rà soát, cập nhật lại.

Bước 4: Lãnh đạo Đơn vị tổng hợp cấp trên đăng nhập vào Cơ sở dữ liệu bằng tài khoản đã được cung cấp để phê duyệt thông tin, dữ liệu về tài sản công do Chuyên viên trình phê duyệt.

- Nếu thông tin, dữ liệu về tài sản công đầy đủ, chính xác thì thực hiện phê duyệt để lưu trữ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu.

- Nếu thông tin thông tin, dữ liệu về tài sản công chưa đầy đủ, chưa chính xác thì thực hiện từ chối để Chuyên viên Đơn vị sử dụng tài sản rà soát, cập nhật lại.
